Ngày soạn: 11/11/2022

Ngày giảng:

**Bài 9 – Tiết 17,18:**

**TRUNG QUỐC TỪ THỜI CỔ ĐẠI ĐẾN THẾ KỈ VII**

**I.Mục tiêu**

**1.Về kiến thức**

- Giới thiệu được những nét chính về điều kiện tự nhiên của Trung Quốc cổ đại.

– Trình bày được một vài nét cơ bản về Trung Quốc từ thời nhà Hán Đến nhà Tùy

– Nêu được những thành tựu chính của văn minh Trung Quốc.

– Trình bày được sơ lược quá trình thống nhất Trung Quốc dưới thời Tần.

**2. Về năng lực**

**\*Năng lực riêng/ đặc thù**

- Năng lực tìm hiểu lịch sử: Biết quan sát, khai thác và sử dụng được thông tin của tư liệu lịch sử được sử dụng trong bài học.

- Năng lực nhận thức và tư duy lịch sử:

+ Trình bày được những đặc điểm về điều kiện tự nhiên của Trung Quốc cổ đại.

+ Mô tả được sơ lược quá trình thống nhất và sự xác lập chế độ phong kiến dưới thời Tần Thủy Hoàng.

+ Xây dựng được đường thời gian từ đế chế Hán, Nam- Bắc triều đến thời nhà Tùy.

+ Nêu được những thành tựu chủ yếu của văn minh Trung Quốc trước thế kỉ VII.

- Năng lực vận dụng kiến thức, kĩ năng đã học:

+ Trình bày và giải thích thích chủ kiến về vai trò của nhà Tần; về tư tưởng “tiên học lễ, hậu học văn”.

+ Vận dùng hiểu biết để làm rõ vai trò của các phát minh kỹ thuật làm giấy đối với xã hội hiện đại.

**3. Về phẩm chất:**

+ Có thái độ khách quan trong nhìn nhận các nhân vật và sự kiện lịch sử.

+ Có ý thức tôn trọng và học hỏi cái hay, cái đẹp trong văn hóa của các dân tộc khác.

**\* HS khá giỏi**

- So sánh được sự khác nhau giữa quốc gia cổ đại phương Đông.

- Vẽ được sơ đồ các giai cấp, tầng lớp trong xã hội cổ đại phương Đông.

**\* Tích hợp**

Tích hợp liên môn Địa lý: Xác định vị trí địa lý Trung Quốc từ thời cổ đại đến thế kỉ VII

- Văn học: Một số tác phảm văn học

- Mĩ thuật: nghệ thuật tạo hình kiến trúc, trang trí

**II. Chuẩn bị**

- GV: Nghiên cứu bài học, xây dựng kế hoạch lên lớp, lược đồ TQ cổ đại. Máy chiếu.

- HS: Soạn bài, bảng phụ, bút dạ.

**III. Tổ chức các hoạt động học tập**

**1. Ổn định tổ chức**

**2. Kiểm tra đầu giờ (5p)**

**Tổ chức trò chơi: Ai nhanh hơn**

**3. Tổ chức các hoạt động**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV và HS** | **Nội dung** |
| **Tiết 17**  **HĐ 1:** : Khởi động (3’) - **Kĩ thuật KWL**  **a. Mục tiêu:** *Tạo hứng thú học tập cho HS. Biết được hiểu biết hiện tại và những điều muốn khám phá của HS về Trung Quốc từ cổ đại đến*  **b. Tổ chức thực hiện:**  **-** GV yêu cầu HS quan sát slide 1trên máy chiếu và trả lời những thông tin đã biết (cột K), những điều còn thắc mắc, muốn tìm hiểu (cột W)  - HĐ cá nhân 2’.  GV cho HS quan sát hình 1 (tr.39) để trả lời câu hỏi: *Em có biết người Trung Quốc tạo ra vật này để làm gì không? Về sau, nó được kế thừa và ứng dụng trong lĩnh vực nào?*  Sau khi HS trả lời (có thể đúng, có thể sai), trên cơ sở đó, GV dẫn dắt vào bài mới như trong SGK.  **HĐ 2.1: Điều kiện tự nhiên của Trung Quốc cổ đại.**  **a. Mục tiêu:** Điều kiện tự nhiên của Trung Quốc cổ đại.  **b. Tổ chức thực hiện:**  **Dựa vào TT SGK T40, QS lược đồ Trung Quốc thời nhà Tần. HĐ cá nhân 2p. Xác định vị trí địa lý và ĐKTN của Trung Quốc thời nhà Tần.**  HS trình bày, chia sẻ  Cả 2 dòng sông chảy theo hướng tây đông mang phù sa màu mỡ. Đặc biệt sông Hoàng Hà nơi sản sinh nền văn minh Hoa Hạ với hơn 5000 năm. Những triều đại đầu tiên trong lịch sử Hạ, Thương, Chu đều hình thành ở đây. Thời Xuân Thu chiến quốc các nước chư hầu tranh giành nhau chủ yếu cũng ở đây. Về sau người TQ mới tiến xuống phía nam sông TG.  GVNX, KL: Nhà nước đầu tiên được hình thành ở vùng trung lưu Hoàng Hà, sau đó mở rộng dần xuống vùng lưu vực Trường Giang. Trải qua các triều đại lãnh thổ TQ dần được mở rộng như hiện nay.  Sông H.H có tổng chiều dài 5464km, DT lưu vực gần 753000km là con sông lớn thứ 5 trên t.g và dài thứ 2 ở TQ. Sông TG hay còn gọi là Sông Dương Tử dài 6300km là con sông dài thứ 3 trên TG.  **H: Theo em, sông Hoàng Hà và Trường Giang đã tác động như thế nào đến cuộc sống của cư dân Trung Quốc thời cổ đại?**  HS**:** Đây là hai con sông lớn, phù sa của nó đã bồi tụ nên các đổng bằng rộng lớn, phì nhiêu, thuận lợi cho phát triển nông nghiệp. Người Trung Hoa đã xây dựng nền văn minh đầu tiên ở đây. Tuy nhiên, lũ lụt của hai con sông củng gây ra rất nhiều khó khăn cho cuộc sống và cướp đi sinh mạng của rất nhiều người dân.  GVNX, KL  **HĐ 2.2: Nhà Tần thống nhất và xác lập chế độ phong kiến ở Trung Quốc**  **a. Mục tiêu:** HS nắm được nhà Tần đã thống nhất và xác lập chế độ phong kiến ở TQ.  **b. Tổ chức thực hiện:**  **HS đọc TT, QS H 3,4. HĐ cá nhân 2p thực hiện y.c SGK T41.**  HS trình bày, chia sẻ. GVNX,KL  GVG: Đến thế kỉ III TCN, nước Tần có tiềm lực kinh tế và quân sự mạnh nhất, lần lượt tiêu diệt các nước nhỏ khác, chấm dứt tình trạng chia cắt, thống nhất lãnh thổ vào năm 221 TCN.  GVGT Tần Thủy Hoàng: Là hoàng đế đầu tiên xưng đế trên lãnh thổ TQ thống nhất, lấy hiệu TTH với mong muốn nhà Tần tồn tại mãi mãi. Vị hoàng đế này trọng hình pháp, thích cai trị bằng hình phạt hà khắc nên nhà Tần chỉ tồn tại 15 năm, trải qua 2 đời vua. (dẫn chứng CS hà khắc của TTH).  **H:** Em nhận xét thế nào về chính sách cai trị của Tần Thuỷ Hoàng?  HS:  -Tích cực: Đã thực hiện nhiều biện pháp đề thiết lập bộ máy nhà nước, củng cố đất nước như thống nhất chế độ đo lường, tiền tệ, chữ viết, pháp luật,...  - Hạn chế: Thích dùng hình phạt hà khắc để cai trị nhân dân.  GV y.c HS chú ý vào hình 4 SGK T 41  **H: Trình bày sơ đồ phân hóa thời nhà Tần.**  HS trình bày, chia sẻ  GVNX, KL: Nhiều giai cấp mới đã được hình thành. Quan hệ bóc lột giữa địa chủ và tá điền dần được xác lập.  **HS quan sát lược đồ hình 2 (tr.40). HĐ nhóm 4p** **trả lời câu hỏi: Hãy so sánh lãnh thổ Trung Quốc thời nhà Tần và lãnh thổ Trung Quốc hiện nay**.  Đại diện nhóm trình bày, chia sẻ. GVNX, KL: Lãnh thổ Trung Quốc thời nhà Tần nhỏ hơn so với ngày nay. Lãnh thổ TQ gần như được định hình vào thời nhà Thanh TKXVIII.  Lãnh thổ Trung Quốc rộng lớn như ngày nay là kết quả của quá trình mở rộng trải qua nhiều triều đại.  **Ngày giảng:**……………………….  **Tiết 18**  **KĐ:** GV cho HS quan sát hình ảnh Vạn lý trường thành.  HĐ cá nhân 1p. Nêu hiểu biết của em về hình ảnh trên.  HS trình bày, chia sẻ. GV dẫn vào bài.  **HĐ 2.3: Trung Quốc từ thời nhà Hán đến thời nhà Tuỳ (206 TCN - thế kỉ VII)**  **a. Mục tiêu:** HS nắm được sự thay đổi các triều đại cai trị ở Trung Quốc từ Hán đến Tuỳ.  **b. Tổ chức thực hiện:**  **GV cho HS theo dõi trục thời gian (tr.39) HĐ nhóm 5p hoàn thành vào phiếu học tập các mốc chính từ đế chế Hán đến Tuỳ** (Phiếu học tập kẻ một đường thời gian thể hiện xen kẽ cả mốc thời gian, sự kiện, còn lại HS tự điền).  Đại diện nhóm trình bày, chia sẻ. GVNX, KL  HSHĐ cá nhân 2p  **H: Các triều đại Trung Quốc đã thực hiện chính sách gì để mở rộng lãnh thổ? Em có thể kể một số triều đại Trung Quốc xâm lược nước ta không? Nhà Hán có sự kiện gì liên quan đến lịch sử Việt Nam?**  **HS:** Liên tiếp mở những cuộc chiến tranh xâm lược các nước láng giềng. Hán, Ngô, Lương,..Nhà Hán đô hộ nước ta, Hai Bà Trưng phất cờ khởi nghĩa.  **HĐ 2.4: Một số thành tựu nổi bật của văn minh Trung Quốc từ thời cổ đại đến thê kỉ VII**  **a. Mục tiêu:** HS kể được một số thành tựu văn minh tiêu biểu của người Trung Quốc, đồng thời hiểu được giá trị của những thành tựu đó đối với ngày nay.  **b. Tổ chức thực hiện:**  **HS đọc TT, QS H5,6. HĐ cá nhân 3p thực hiện y.c SGK T42.**  HS trình bày, chia sẻ. GVNX, KL.  Tích hợp: Mĩ thuật (KT tạo hình)  **HĐ chung cả lớp**  **H:** **Em ấn tượng nhất với thành tựu nào của người Trung Quốc cổ đại? Tại sao?**  HS trình bày, chia sẻ. GV cẩn khuyến khích, động viên.  -GV tổ chức cho HS đọc những thông tin ở phần *Kết nối với ngày nay* và trả lời câu hỏi: *Theo em, các triều đại Trung Quốc xây dựng Vạn Lý Trường Thảnh để làm gì?*  HS trình bày, chia sẻ. GVNX, KL.  **HĐ 3: Luyện tập**  **a.Mục tiêu:** Nhằm củng cố, hệ thống hóa, hoàn thiện kiến thức mới mà HS đã được lĩnh hội ở hoạt động hình thành kiến thức.  **b. Tổ chức thực hiện:**  **HSHĐ cá nhân 3p, thực hiện y.c BT1**  HS trình bày, chia sẻ  GVNX, KL | **1. Điều kiện tự nhiên của Trung Quốc cổ đại.**  - Sông Hoàng Hà và Trường Giang bồi tụ nên đồng bằng Hoa Bắc, Hoa Trung, Hoa Nam rộng lớn, phì nhiêu, thuận lợi cho phát triển nông nghiệp,...  -Thượng nguồn là vùng đất cao, có nhiều đổng cỏ thích hợp cho việc chăn nuôi.  **2. Nhà Tần thống nhất và xác lập chế độ phong kiến ở Trung Quốc**  -Năm 221 TCN nhà Tần thống nhất lãnh thổ, xác lập triếu đại phong kiến đầu tiên.  - Chia đất nước thành các quận, huyện, đặt các chức quan cai quản.  - Áp dụng chế độ đo lường, tiền tệ, chữ viết và pháp luật chung cho cả nước.    - Xã hội chia làm hai giai cấp:  + Địa chủ (quý tộc, quan lại và nông dân giàu)  + Tá điền- nông dân lĩnh canh ( nông dân nghèo)  **3. Trung Quốc từ thời nhà Hán đến thời nhà Tuỳ (206 TCN - thế kỉ VII)**  -Từ thời Hán đến Tuỳ (206 TCN - thế kỉ VII) Trung Quốc trải qua nhiều lần bị phân tán, chia cắt, nhưng cuối cùng được thống nhất lại dưới thời nhà Tuỳ.    **4. Một số thành tựu nổi bật của văn minh Trung Quốc từ thời cổ đại đến thế kỉ VII**  - Chữ viết: Giáp cốt  - Văn học: Kinh thi  - Tư tưởng: Khổng Tử, Lão Tử  - Sử học: Sử kí, hán thư  -Thiên văn học - lịch pháp: Lịch âm và lịch dương  -Khoa học - kĩ thuật: Thiết bị đo động đất, giấy, thuốc nổ, la bàn, kĩ thuật in.  -Y học: Bộ Hoàng đế nội kinh.  -Kiến trúc - điêu khắc: Vạn lý trường thành.  **C.HĐ luyện tập**  **BT1:**  -Trung Quốc có hai con sông lớn, hình thành nên những đồng bằng rộng lớn, thuận lợi cho nông nghiệp phát triển. Do đó, nền văn minh cũng sớm hình thành.  -Nhiều đổng cỏ rộng lớn là điều kiện để chăn nuôi phát triển.  -Mực nước của các con sông lớn lên xuống thất thường nên nhu cầu phải liên kết nhau lại để trị thuỷ do đó sớm hình thành nhà nước. |

**4. Củng cố**: GV khái quát nội dung kiến thức của bài.

**5. Hướng dẫn học bài**

- Nắm vững kiến thức bài đã học. Học bài theo nội dung ghi vở kết hợp tài liệu.

- Bài mới: Ôn tập các nội dung đã học.

**TÀI LIỆU THAM KHẢO**

-Giáp cốt văn: Giáp cốt văn phát hiện ở Ân Khư, được khắc trên mai rùa và xương thú là văn bản ghi lại việc bói toán và sự việc của hoàng thất và quý tộc cuối đời nhà Thương, là Di sản văn hoá kí ức lịch sử độc đáo của Trung Quốc, được đưa vào danh sách Kí ức Thế giới.

-Bốn phát minh kĩ thuật của người Trung Quốc cổ đại:

*La bàn* xuất hiện từ thời Chiến Quốc, gồm một nam châm thiên nhiên được mài giũa, đặt trên một địa bàn hình vuông. Lúc cân bằng, mũi kim sẽ chỉ vê' phương nam. La bàn bắt đấu truyền bá ra nước ngoài từ thời Tống, qua Ả Rập rồi tới châu Âu.

Người phát minh ra *nghề làm giấy* là hoạn quan Thái Luân. Ông dùng vỏ cây, sợi gai, vải rách,... để chế tạo ra giấy.

*Kĩ thuật in* bắt nguồn từ thói quen ki tên bằng triện của người Trung Quốc cổ đại. Người ta đã khắc những con chữ lên tấm gỗ giống như khắc những con dấu rói phủ một lớp mực mỏng lên bề mặt tấm gỗ, đặt tờ giấy lên, dùng gạt để gạt nhẹ lên tờ giấy.

*Thuốc súng* được phát minh ở Trung Quốc từ cách đây hơn 1 000 năm, bắt đầu từ thuật luyện đan. Thuốc súng lần đầu được dùng trong quân sự dưới thời Tống. Về sau, phát minh này được truyền qua Ân Độ, rồi sang Ả Rập, qua Tây Ban Nha, đến nhiều nước ở châu Âu.

**------------------------------------------------------------------------**